



CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 13 - NỀN MÓNG XÂY DỰNG

🏠 Tòa nhà LICOGI 13 - Đường Khuất Duy Tiên - Phường Nhân Chính
Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội Mã số doanh nghiệp: 0102326515
☎ (84-24) 3553 7509 🌐 www.licogi13fc.com.vn ✉ licogi13fc@gmail.com

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

Kính thưa các Quý vị cổ đông !

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần LICOGI13 - Nền móng Xây dựng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần LICOGI13 - Nền móng Xây dựng trân trọng báo cáo tới toàn thể quý vị cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 theo những nội dung cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ/LICOGI13-FC/ĐHĐCĐ ngày 07 tháng 04 năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Thực hiện chức năng, quyền hạn của mình, Ban kiểm soát đã triển khai các nhiệm vụ sau:

- Giám sát thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020;
- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, báo cáo tài chính năm 2020;
- Thực hiện trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản trị, điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

Kết quả cụ thể như sau:

1. Tình hình thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020

1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/ KH (%)
1	Giá trị sản lượng	1.300.000	1.681.498	129
2	Doanh thu xây lắp	1.250.000	1.171.169	94
3	Thu hồi vốn	1.170.000	1.088.433	93
4	Lợi nhuận trước thuế	25.000	17.217	69
5	Khấu hao thiết bị	10.100	8.476	83,9
6	Đầu tư phát triển sản xuất	40.000	36.026	90

1.2 Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã quyết định thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là **300 triệu đồng** được hạch toán chi phí sản xuất phù hợp với quy định của pháp luật.

- Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán TTP là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty mẹ, thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Các chương trình mục tiêu khác.

* Về thực hiện công tác đầu tư: Căn cứ danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cụ thể như sau: Đầu tư tài chính kế hoạch 40 tỷ, thực hiện 35,38 tỷ đồng; Đầu tư máy móc thiết bị: 645 triệu đồng.

* Thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 là 10% /VĐL bằng tiền mặt.

* Trong năm đã thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ từ 105 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

2.1. Tóm tắt báo cáo tài chính năm 2020:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	MÃ SỐ	CUỐI NĂM	ĐẦU NĂM
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	1.560.230.560.718	947.229.328.209
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	50.262.163.541	2.201.854.456
1. Tiền	111	50.262.163.541	2.201.854.456
II- Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	3.000.000.000	
III. Các khoản phải thu	130	1.057.386.131.053	768.740.743.201
1. Phải thu của khách hàng	131	787.667.745.723	506.980.591.174
2. Trả trước cho người bán	132	77.433.962.630	53.478.352.960
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	109.592.423.268	135.527.423.267
4. Các khoản phải thu khác	138	82.691.999.432	72.754.375.799
5. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	139		
IV. Hàng tồn kho	140	449.359.546.014	175.944.568.461
1. Hàng tồn kho	141	449.359.546.014	175.944.568.461
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	222.720.110	342.162.091
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	222.720.110	342.162.091
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	112.117.241.131	92.630.219.385
I. Phải thu dài hạn khác		2.028.396.000	1.966.646.000
II. Tài sản cố định	220	39.670.108.551	47.261.865.114
1. Tài sản cố định hữu hình	221	31.059.702.562	38.949.275.390
- Nguyên giá	222	130.110.977.335	129.629.115.517
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223	-99.051.271.773	-90.679.840.127
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	8.166.882.389	7.869.066.124
- Nguyên giá	225	10.013.341.818	8.742.414.545
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	226	-1.846.459.429	-873.348.421
3. Tài sản cố định vô hình	227	443.523.600	443.523.600
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	12.556.804.999	11.156.574.635
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	55.486.666.667	28.466.666.667
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	55.286.666.667	28.466.666.667

2. Đầu tư dài hạn khác	253	200.000.000	200.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260	2.395.264.914	3.778.466.969
2. Chi phí trả trước dài hạn	261	2.353.264.914	3.700.171.969
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	262	42.000.000	78.295.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	1.672.347.801.849	1.039.859.547.594
NGUỒN VỐN	MÃ SỐ		
A. NỢ PHẢI TRẢ		1.484.770.179.567	906.837.021.283
I. Nợ ngắn hạn	310	1.477.849.141.965	898.292.789.968
1. Phải trả người bán ngắn hạn	312	659.857.615.404	322.295.561.230
2. Người mua trả tiền trước	313	110.389.453.968	37.556.577.182
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	13.476.776.325	4.771.275.097
4. Phải trả công nhân viên	315	119.588.395.268	51.257.444.064
5. Chi phí phải trả	316	4.343.913.376	32.147.546.733
6. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	2.711.943.625	8.103.768.673
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	567.109.298.192	441.826.037.488
8. Doanh thu chưa thực hiện			
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
10. Quỹ khen thưởng phúc lợi	323	371.745.807	334.579.501
II. Nợ dài hạn	330	6.921.037.602	8.544.231.315
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	334	4.921.957.006	5.567.597.265
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	1.999.080.596	2.976.634.050
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	187.577.622.282	133.022.526.311
I. Vốn chủ sở hữu	410	187.577.622.282	133.022.526.311
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	160.000.000.000	105.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	2.250.000.000	2.250.000.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	417	11.594.445.591	9.325.546.673
4. Lợi nhuận chưa phân phối	420	13.731.176.691	16.446.979.638
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	1.672.347.801.849	1.039.859.547.594

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	2020	2019
1. Doanh thuần bán hàng	10	1.171.169.154.577	1.190.621.844.444
2. Giá vốn hàng hóa	11	1.111.623.295.735	1.134.449.856.204
3. Lợi nhuận gộp	20	59.545.858.842	56.171.988.240
4. Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	30	17.360.958.068	18.208.378.764
5. Lợi nhuận khác		-143.864.860	951.831.511
6. Tổng lợi nhuận trước thuế	50	17.217.103.208	19.160.210.275
7. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	10.812.062.277	15.139.326.117

2.2 Kết quả thẩm định:

Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán TTP kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần. Ban kiểm soát cũng đã thẩm định và xác nhận.

Báo cáo tài chính đã được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực

hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh cũng như lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính 2020.

3. Báo cáo về hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và ban Tổng giám đốc.

* Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm HĐQT đã tổ chức họp **07 lần** và tổ chức xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản/email **17 lần**, thông qua **05 Nghị quyết**. HĐQT đã ban hành **22 Quyết định** phê duyệt các phương án tổ chức thực hiện hợp đồng thi công xây lắp, đầu tư, thanh lý tài sản. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng chức năng, quyền hạn, phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các Quy chế quản lý của Công ty.

Trên cơ sở các Nghị quyết, Quyết định, thông báo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã triển khai công việc kịp thời và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

* Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch: Năm 2020 Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thành kế hoạch. Trong đó chỉ tiêu về giá sản lượng tăng 129%; Giá trị doanh thu đạt 94% kế hoạch; Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 69% kế hoạch. Trong năm Công ty đã phục vụ công tác kiểm tra thuế năm 2018, 2019. Kết quả kiểm tra đã phải nộp truy thu thêm 1,1 tỷ thuế giá trị gia tăng; 2,6 tỷ thuế thu nhập doanh nghiệp đã làm giảm chỉ tiêu lợi nhuận năm 2020.

- Công tác tài chính: Công tác thu hồi công nợ đạt 93% kế hoạch; Tuy nhiên giá trị công nợ phải thu còn rất lớn: 1.057 tỷ đồng chiếm 6,6 lần vốn điều lệ. Trong năm Công ty đã cân đối được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, không có nợ quá hạn đối với các tổ chức tín dụng và đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn thuế và BHXH. Tuy nhiên số dư nợ thuế cuối năm 2020 (Thuế TNDN và giá trị gia tăng) còn lớn.

- Công tác đầu tài chính: Đầu tư góp vốn vào Công ty sài gòn thuận phước: 27 tỷ đồng; góp vốn vào dự án Trà cổ 8,380 tỷ đồng

- Công tác nhân sự: Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý điều hành trong năm 2020 và những năm tiếp theo. Ban Tổng giám đốc đã đề xuất thành lập Ban đầu tư và bổ nhiệm Trưởng ban đầu tư, 01 Phó Tổng giám đốc, 01 Trưởng phòng cơ giới vật tư và 01 Trưởng phòng kinh tế kỹ thuật để đáp công tác quản lý hiện tại của doanh nghiệp.

* Nhận xét đánh giá tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2020.

- Khả năng thanh toán hiện hành (*Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn*): 1,05 lần khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty tại thời điểm này tốt.

- Khả năng thanh toán nhanh: **0,75** lần, theo đó khả năng thanh toán của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào công tác nghiệm thu thanh toán hàng tồn kho còn tồn đọng.

4. Một số kiến nghị:

- Trong năm tới công tác sản xuất kinh doanh đang tăng trưởng mạnh. Việc đề xuất của Ban Tổng giám đốc tách các phòng ban chuyên môn để phục vụ công tác quản lý và thực hiện các chức năng được chuyên sâu và chặt chẽ hơn đó là việc rất cần thiết. Theo đó công tác xây dựng chức năng nhiệm vụ của các phòng ban, đội sản xuất phải phù hợp với tình hình sản xuất để công tác giao khoán, kiểm tra, giám sát dễ dàng và chặt chẽ đem lại hiệu quả.

- Trong năm 2021 Ban Tổng giám đốc quan tâm tìm các giải pháp để thực hiện công tác nghiệm thu hàng tồn kho và thu hồi vốn đối với các giá trị đã nghiệm thu để giảm bớt chi phí tài chính đem lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

- Trong báo cáo kết quả năm 2020; Công ty chưa tính hết chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp theo nghị định 20/2017/NĐ-CP. Do vậy công tác kiểm tra, thanh tra thuế các năm tiếp theo sẽ phát sinh thêm một khoản chi phí và sẽ làm giảm lợi nhuận.

- Trong quá trình nhận chi phí đề nghị phòng kế toán phải kiểm tra chặt chẽ hơn nữa về các hóa đơn không hợp lệ và loại ngay để tránh ảnh hưởng tới kết quả của Công ty trong các năm sau.

- Định kỳ 6 tháng đề nghị các phòng ban liên quan rà soát lại chi phí theo phương án giao khoán, kiểm kê, xác định giá trị dở dang, trích lập dự phòng những khối lượng, giá trị rủi ro dễ bị cắt giảm để phản ánh chính xác kết quả công trình theo phương án đã trình HĐQT phê duyệt.

5. Nhiệm vụ trọng tâm của Ban kiểm soát năm 2021:

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông giao phó, kế hoạch hoạt động trong năm 2021 của Ban kiểm soát tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, nghị quyết của của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban kiểm soát trong công tác kiểm tra, giám sát công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh quý, năm và báo cáo thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch đã xây dựng, kiểm tra các hợp đồng giao khoán, quyết toán các công trình và báo cáo Hội đồng quản trị để công tác quản lý ngày hoàn thiện hơn.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất khác theo yêu cầu của HĐQT hoặc cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban kiểm soát được qui định.

Trên đây là báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe. Chúc Đại hội thành công !

Xin trân trọng báo cáo!

TM. BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Thom